

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày: 18-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Lý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Minh Thọ

Ông Nguyễn Minh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tú N**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 02/5/1978, tại: Lâm Đồng.

Nơi cư trú: số C hẻm E đường H, Phường T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Chỗ ở: số X đường H, Phường T, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa

Học vấn: 6/12; Nghề Nộp: bảo vệ

Con ông: Nguyễn Minh Ng; Con bà: Lê Thị M

Vợ: Trịnh Thị H; Con: có 01 con sinh năm 2007

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 06/10/2017, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt 85.000.000 đồng về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu theo Quyết định số 2157/QĐ-UBND. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân:

Tại Bản án số 1595/HSST ngày 24/12/2001, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 19/8/2008, được Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định miễn thi hành

khoản án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng. Bị cáo chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Thủ Đức, Cục C10, đến ngày 05/7/2004 chấp hành xong.

Tại Bản án số 144/HSST, ngày 30/10/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án số 91/HSST ngày 17/9/2004, buộc Nguyễn Tú N chấp hành hình phạt chung là 15 tháng tù. Bị cáo chấp hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc, Cục C10, đến ngày 28/7/2008 chấp hành xong. Bị cáo chấp hành 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/4/2008.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022 được trả tự do, đến ngày 28/9/2022 bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt. Có mặt

- *Người chứng kiến*: ông Phan Công B

Địa chỉ: số B đường Đ Phường P, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tú N bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu theo Quyết định số 2157/QĐ-UBND, ngày 06/10/2017, số tiền phạt là 85.000.000 đồng, đến nay N chưa chấp hành nộp phạt. Để có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 24/01/2022, N đặt mua 50 cây thuốc lá hiệu JET của một người tên Bình (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có số điện thoại là 0775.044.423 tại Thành phố Hồ Chí Minh với giá 195.000 đồng/cây để bán lại với giá 200.000 đồng/cây kiếm lời. Sau khi đặt mua thuốc lá của Bình, tối ngày 25/01/2022, N nhận được một thùng carton chứa số thuốc lá đã mua rồi cất vào nơi làm việc tại chốt gác bảo vệ Bưu điện tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 05 giờ 45 phút ngày 26/01/2022, khi N mang số thuốc lá trên đi bán cho các tiệm tạp hóa ở thành phố Đà Lạt thì bị Phòng PC03, công an tỉnh Lâm Đồng phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ được gồm:

- 01 thùng carton bên trong có chứa 50 cây thuốc lá hiệu JET.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Mobel;
- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Tú N.

Theo kết luận giám định số 373/C09C-KL-Đ2, Phân viện hóa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng xác định: 60 bao thuốc lá điều (nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp, các bao còn nguyên vẹn) được lấy mẫu ngẫu nhiên trong 500 bao thuốc lá gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu JET; không phải là thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận có mua thuốc lá của một đối tượng tên Bình qua số điện thoại 0775.044.423. Tuy nhiên, khi xác minh chủ thuê bao này

tên Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 27/02/1999, trú tại: số 393/3 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Thoa khai nhận không sử dụng số điện thoại 0775.044.423 và không biết Nguyễn Tú N nên cơ quan điều tra tách ra xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKS ngày 24/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố bị cáo Nguyễn Tú N về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N từ 15 đến 18 tháng tù.

Bị cáo bị tạm giam, không có thu nhập nên đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 thùng carton bên trong có chứa 44 cây (440 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu JET; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tú N: 01 căn cước công dân số 068078000245 cấp ngày 25/3/2021, nơi cấp: cục CSQLHC về TTXH, tên Nguyễn Tú N, 01 điện thoại di động hiệu Samsung; và 01 điện thoại di động hiệu Mobel (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên toàn, bị cáo khai nhận: bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi buôn bán thuốc lá điếu nhập lậu theo Quyết định số 2157/QĐ-UBND, ngày 06/10/2017, số tiền phạt là 85.000.000 đồng, đến nay chưa chấp hành nộp phạt nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 24/01/2022, N đặt mua 50 cây thuốc lá hiệu JET với giá 195.000 đồng/cây để bán lại với giá 200.000 đồng/cây kiếm lời. Sau khi nhận được thuốc lá, đến khoảng 05 giờ 45 phút ngày 26/01/2022, khi N mang số thuốc lá trên đi bán cho các tiệm tạp hóa ở thành phố Đà Lạt thì bị Phòng PC03 - Công an tỉnh Lâm Đồng phát hiện và bắt quả tang.

Theo kết luận giám định số 373/C09C-KL-Đ2, Phân viện hoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng xác định: 60 bao thuốc lá điều (nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao, 10 bao/hộp, các bao còn nguyên vẹn) được lấy mẫu ngẫu nhiên trong 500 bao thuốc lá gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm mang nhãn hiệu JET; không phải là thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam (do nước ngoài sản xuất).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thật thà khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa. Bản thân bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán thuốc lá điều nhập lậu nên nhận thức rõ hành vi buôn bán hàng cấm là trái pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện đạo đức, ngược lại vì muốn hưởng lợi nên đã vi phạm pháp luật mua thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất để bán lại kiếm lời. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo bị tạm giam và phải chấp hành hình phạt tù, không có thu nhập nên không xử phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: các vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Đà Lạt thu giữ và chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/3/2023 gồm:

- 01 thùng carton bên trong có chứa 44 cây (440 bao) thuốc lá điều nhãn hiệu JET là các vật chứng không có giá trị sử dụng và là mặt hàng bị cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung; và 01 điện thoại di động hiệu Mobel là của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 căn cước công dân số 068078000245 cấp ngày 25/3/2021, nơi cấp: cục CSQLHC về TTXH, tên Nguyễn Tú N là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên tuyên trả lại.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Tú N phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tú N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2022, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/01/2022 đến ngày 29/01/2022.

Về vật chứng: các vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Đà Lạt thu giữ và chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/3/2023, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng carton bên trong có chứa 44 cây (440 bao) thuốc lá điếu nhãn hiệu JET.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tú N: 01 căn cước công dân số 068078000245 cấp ngày 25/3/2021, nơi cấp: cục CSQLHC về TTXH, tên Nguyễn Tú N; 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 01 điện thoại di động hiệu Mobel (đều đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) nhưng tiếp tục tạm giữ hai điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Tú N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp.Đà Lạt;
- CQ CSĐT Công an Tp.Đà Lạt;
- CQ THAHS Công an Tp.Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp.Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Lý

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương Lý